|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TỈNH LÀO CAI** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 19/2023/NQ-HĐND | *Lào Cai, ngày 08 tháng 12 năm 2023* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định một số nội dung, mức chi đặc thù, mức phân bổ kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Lào Cai ban hành kèm theo Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND**

**ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

**KHÓA XVI - KỲ HỌP THỨ 16**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông;*

*Căn cứ Thông tư số 28/2019/TT-BTC ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông;*

*Xét Tờ trình số 183/TTr-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung, mức chi đặc thù, mức phân bổ kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 242/BC-BPC ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định một số nội dung, mức chi đặc thù, mức phân bổ kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai

1. Sửa đổi tên khoản 1 Điều 3 như sau:

“1. Chi hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức và các lực lượng khác được huy động tham gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông”

2. Sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 3 như sau:

“a) Chi hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức tham gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông, gồm: Thành viên Ban An toàn giao thông cấp tỉnh, cấp huyện; thành viên tổ giúp việc Ban an toàn giao thông tỉnh, tổ giúp việc Ban An toàn giao thông cấp huyện; thanh tra giao thông, đội kiểm tra liên ngành, đội kiểm tra trật tự đô thị, lực lượng vũ trang khác tham gia trực tiếp cho nhiệm vụ bảo đảm Ttrật tự an toàn giao thông: 100.000 đồng/người/ca (một ca đủ 04 giờ trở lên).”

3. Bổ sung điểm e khoản 1 Điều 3 như sau:

“e) Chi hỗ trợ cho lực lượng được huy động thực hiện trực cảnh giới giao thông tại các vị trí lối đi dân sinh giao giữa đường bộ với đường sắt tiềm ẩn nguy cơ cao xảy ra tai nạn giao thông: 2.500.000đ/01 vị trí/tháng”.

4. Sửa đổi điểm a, điểm b, khoản 2 Điều 3 như sau:

“a) Chi hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ bị thương khi đang làm nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông, mức chi tối đa 3.000.000 đồng/người. Thủ trưởng đơn vị được giao nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông quyết định việc thăm hỏi, mức hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ do mình huy động, phù hợp với mức độ bị thương và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

b) Chi hỗ trợ cho gia đình cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ hy sinh khi đang làm nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông mức chi 7.000.000 đồng/người. Trưởng Ban An toàn giao thông cấp tỉnh, huyện quyết định hỗ trợ đối với gia đình cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ do các cơ quan, đơn vị thuộc cấp mình huy động.”

5. Bổ sung khoản 3 vào Điều 3 như sau:

“3. Chi thăm hỏi, hỗ trợ nạn nhân tai nạn giao thông, gia đình nạn nhân bị chết:

a) Trong các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng: Chi hỗ trợ 05 triệu đồng/người bị tử vong; 02 triệu đồng/người bị thương nặng; Trưởng Ban An toàn giao thông cấp tỉnh quyết định đối tượng hỗ trợ theo từng vụ việc.

b) Trong dịp Tết Nguyên đán, “Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân trong do tai nạn giao thông”: Chi thăm hỏi 02 triệu đồng/người đối với nạn nhân bị thương nặng, gia đình nạn nhân bị chết do tai nạn giao thông có hoàn cảnh khó khăn. Trưởng Ban An toàn giao thông cấp tỉnh, huyện quyết định đối tượng thăm hỏi theo Kế hoạch tổ chức thực hiện thăm hỏi hàng năm, bảo đảm không trùng lặp đối tượng được thăm hỏi sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước.”

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

**“Điều 4. Nguồn kinh phí và mức phân bổ kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông**

1. Ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an toàn giao thông: Trên cơ sở kinh phí được Trung ương phân bổ bảo đảm trật tự an toàn giao thông từ nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu sau khi trừ số phân bổ cho Công an tỉnh (nếu có) sử dụng 50% cho hoạt động đặc thù của các đơn vị cấp tỉnh; 50% phân bổ cho các huyện, thị xã, thành phố.

Riêng đối với lực lượng công an địa phương thực hiện nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh: Trường hợp Bộ Công an bảo đảm kinh phí thực hiện theo quy định của Bộ Công an. Trường hợp ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông (bao gồm cả lực lượng công an địa phương) thực hiện theo quy định tại Nghị quyết này

2. Ngân sách địa phương bố trí từ nguồn chi các hoạt động kinh tế theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành trong dự toán chi thường xuyên của ngân sách cấp tỉnh và ngân sách các huyện, thị xã, thành phố;

a) Ngân sách cấp tỉnh: Bảo đảm kinh phí thực hiện các nhiệm vụ do cơ quan đơn vị cấp tỉnh thực hiện

b) Ngân sách huyện: Bảo đảm kinh phí thực hiện các nhiệm vụ do cơ quan đơn vị thuộc huyện quản lý thực hiện.

3. Các khoản hỗ trợ, viện trợ của các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước cho hoạt động bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

4. Các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.”

**Điều 2.** Bổ sung, thay thế một số cụm từ của Quy định một số nội dung, mức chi đặc thù, mức phân bổ kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Lào Cai ban hành kèm theo Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai

1. Thay thế cụm từ “huyện, thành phố” bằng cụm từ “huyện, thị xã, thành phố” tại khoản 2 Điều 2 và điểm d, khoản 1 Điều 3.

2. Bổ sung cụm từ “điểm e” vào sau cụm từ “điểm a, điểm b, điểm c, điểm d” tại điểm đ khoản 1 Điều 3.

**Điều 3**. **Trách nhiệm và hiệu lực thi hành**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai Khoá XVI, Kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;- Các Bộ: Công an, Tài chính, Y tế; Giao thông vận tải;- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;- Kiểm toán Nhà nước Khu vực VII;- TT: TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;- Ban TT UBMTTQVN tỉnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;- TT: HĐND, UBND cấp huyện;- VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;- Báo, Đài PTTH, Công báo, Cổng TTĐT tỉnh;- Các phòng chuyên môn thuộc VP;- Lưu: VT, PC. | **CHỦ TỊCH***(Đã ký)* **Vũ Xuân Cường** |
|  |  |